

Bản án số: 61/2020/HS-ST

Ngày 28- 9- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Viết Toàn

Ông Nguyễn Văn Tỉnh

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Dương Quang H, sinh năm 1986 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Quang H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, có vợ là Đặng Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. **Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04 tháng 02 năm 2020, chuyển tạm giam từ ngày 13 tháng 02 năm 2020;** có mặt.

2. Bùi Xuân K, sinh năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B (đã chết) và bà Dương Thị H, có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 14 ngày 03/3/2011 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt Bùi Xuân K 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích. Thời gian thử thách 42 tháng 10 ngày (đã được xóa án tích). **Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/8/2020;** có mặt.

- Bị hại: Anh Hà Ngọc L, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn T, anh Vũ Đình H, ông Nguyễn Văn M, đều vắng mặt; bà Đinh Thị D, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2019, anh Hà Ngọc L, sinh năm 1991, trú tại: Thôn L, xã A, huyện A, Hải Phòng) vay của Dương Quang H ba lần với tổng số tiền 6.000.000đồng, hai bên thỏa thuận là 6.000đồng/triệu/ngày. Anh L đã trả lãi cho Hòa 04 tháng với tổng số tiền lãi là 1.080.000đồng, sau đó anh L không trả tiếp tiền lãi cho H. Nhiều lần Hòa tìm gặp để đòi tiền nợ gốc và lãi nhưng anh L tránh mặt. H kể chuyện và nhờ Bùi Xuân K và anh Phạm Văn T (tên gọi khác: T, sinh năm 1988, trú tại: Thôn T, xã An A, huyện A, Hải Phòng), đều là anh em họ với H, nếu thấy L ở đâu thì báo cho H để H đòi nợ.

Khoảng 20 giờ ngày 19/01/2020, anh L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 30L1-7287 đến khu vực bờ đê thuộc thôn Tất Xứng ngồi chơi với anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1983, trú tại: Tổ C, phường Q, quận H, Hải Phòng, anh Phạm Công T, sinh năm 1994, trú tại: Thôn Đ, xã A, huyện A, Hải Phòng, anh Vũ Đình H, sinh năm 1990, trú tại: Thôn 2, xã K, huyện T, Hải Phòng. Thời điểm này, H nhận được điện thoại của T thông báo thấy L ngồi chơi ở khu vực gần nhà T. H điều khiển xe mô tô từ nhà đến khu vực ngã ba gần bờ đê thì gặp K, H rủ K đi cùng để gặp L đòi nợ, K đồng ý. Đến nơi, nhìn thấy anh L ngồi chơi, cạnh đó là chiếc mô tô của anh L, H đã nảy sinh ý định sẽ chiếm đoạt chiếc xe này của anh L đến khi nào L có tiền trả nợ thì lấy lại xe máy. H và K xuống xe đứng trước mặt anh L, H hỏi: "Tại sao mày nợ tiền tao mà tao gọi điện nhắn tin mày không trả lời". Anh L khất nợ đến 28 tết thì H liền dùng tay trái túm cổ áo anh L ghì xuống, tay phải tát mạnh vào mặt anh L, đồng thời K dùng chân đá vào mặt anh L khiến anh L bị chảy máu mũi. Những người có mặt tại đó can ngăn ôm Hòa và K lại. K hô "Thằng nào vào can tao đánh chết". H nói với L: "Tao không có xe đi, giờ tao lấy xe của mày, khi nào có tiền cầm đến thì lấy xe về". Anh L xin khất đến 28 tết trả tiền nhưng Hòa không chấp nhận. Thấy thái độ bức tức dữ dội của H và K, đồng thời liền trước đó vừa bị H, K đánh nên anh L sợ nếu không đưa chìa khóa xe cho H thì sẽ bị đánh tiếp nên sau khi lấy đồ trong cốp xe mô tô ra thì L để chìa khóa xe mô tô cắm trong ổ khóa xe. H điều khiển xe mô tô chiếm đoạt được của L đi về nhà và bảo K điều khiển xe mô tô của H về nhà giúp H. Sau đó, H cất giữ, quản lý chiếc xe nêu trên tại nhà.

Ngày 03/02/2020, bà Đinh Thị D, sinh năm 1962 (mẹ của L) làm đơn trình báo công an xã An Hồng về vụ việc nêu trên. Quá trình xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Dương đã thu giữ vật chứng là chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Wave BKS 30L1-7287 do Dương Quang H giao nộp. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Dương ngày 11/02/2020 thì xe mô tô H đã chiếm đoạt của anh L có giá trị 7.000.000đồng.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKSAD ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Dương Quang H và Bùi Xuân K về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Dương Quang H và Bùi Xuân K khai nhận về hành vi cướp tài sản như nội dung cáo trạng đã nêu.

Bị hại và người làm chứng khai tại phiên tòa có nội dung như các bị cáo đã khai nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Dương Quang H với mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2020.

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân K với mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hà Ngọc L không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không xét.

Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 30L1-7287 tài liệu xác minh thể hiện là tài sản hợp pháp của bà Đinh Thị D. Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho bà Dần nên không xét.

Sau khi nói lời sau cùng, các bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tổ tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tổ tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận các bị cáo Dương Quang H và Bùi Xuân K đã có hành vi dùng vũ lực uy hiếp anh Hà Ngọc L làm cho anh L sợ hãi, lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 30L1-7287 của anh Hà Ngọc L vào ngày 19/01/2020 tại khu vực thôn Tất Xứng, xã An Hồng, huyện An Dương, Hải Phòng. Hành vi của các bị cáo Dương Quang H và Bùi Xuân K đã phạm tội "Cướp tài sản" vi phạm Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 01 xe mô tô trị giá 7.000.000đồng. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã dùng vũ lực để uy hiếp tinh thần anh Hà Ngọc L nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản (bị cáo H dùng tay túm cổ áo anh L ghì xuống và tát mạnh vào mặt anh L; bị cáo K dùng chân đá vào mặt anh L khiến anh L bị chảy máu mũi) làm cho anh L sợ hãi buộc phải giao tài sản cho các bị cáo. Nên hành vi của các bị cáo Dương Quang H và Bùi Xuân K đã vi phạm khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe người bị hại và quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Do vậy phải xử phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Vụ án có đồng phạm, Hội đồng xét xử phân hóa vai trò của các bị cáo như sau:

Bị cáo Dương Quang H là người rủ rê bị cáo K đi đòi nợ, bị cáo trực tiếp dùng vũ lực đe dọa anh L và trực tiếp chiếm đoạt xe mô tô của anh Hà Ngọc L nên xác định bị cáo H đóng vai trò chính trong vụ án. Bị cáo K đóng vai trò đồng phạm giúp sức tích cực, bị cáo có hành vi cùng tham gia dùng vũ lực uy hiếp tinh thần anh Hà Ngọc L giúp bị cáo Dương Quang H chiếm đoạt tài sản của anh Hà Ngọc L nên bị cáo K có vai trò thấp hơn bị cáo H.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị

cáo nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, vai trò, tính chất hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần phải xử phạt nghiêm khắc các bị cáo mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo K nhân thân đã có 01 tiền án, tuy đã được xóa án tích song vẫn bị coi là có nhân thân xấu nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với nhân thân, vai trò, tính chất, hành vi phạm tội của mỗi bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Dương Quang H là quá nghiêm khắc so với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần xử bị cáo Hòa dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên cũng có đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

- Về các vấn đề khác:

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hà Ngọc L không yêu cầu các bị cáo bồi thường dân sự nên không xét.

[9] Về vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 30L1-7287 tài liệu xác minh thể hiện là tài sản hợp pháp của bà Đinh Thị D. Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho bà D.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168, các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Dương Quang H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. **Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 04/02/2020.**

Xử phạt Bùi Xuân K 04 (bốn) năm tù về tội "Cướp tài sản". **Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 25/8/2020.**

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ; Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn